

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂY SƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 16/2016/HSST

Ngày : 26/5/2016

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY SƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Huỳnh Long Nhiên.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Văn Nghị.

2. Ông Phạm Đình Duy.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Phan Thành Trọng - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Đồng Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2016, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 15/2016/HSST ngày 19 tháng 4 năm 2016 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Đại T**; sinh năm 1981; trú tại: 121 đường Đ, Khối 2, thị trấn P, huyện S, Bình Định; nghề nghiệp: nhân viên bảo vệ Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện S; văn hóa: 12/12; con ông: Trần Thanh D (chết) và bà Phạm Thị Thu H (chết); vợ: Cao Thị M, sinh năm 1989, có 01 người con sinh ngày 18/02/2016; tiền án, tiền sự: chưa; bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

* **Người bị hại:** Huỳnh Nam K, sinh năm 1986 (có mặt)

Trú tại: Thôn N, xã B, huyện S, Bình Định.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Trần Đại T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện S truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 18 giờ 00 ngày 20/11/2015, Trần Đại T (sinh năm 1981, ở 121 Đường Đ, Khối 2, thị trấn P, huyện S, tỉnh Bình Định) là bảo vệ của Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện S ở số 142 Đường Q, thị trấn P, huyện S đến Phòng

giao dịch để trực ca đêm. Đến nơi, T đi vào phòng ngủ dành cho nhân viên thì thấy Huỳnh Nam K (sinh năm 1986, ở thôn N, xã B, huyện S) là bảo vệ và Nguyễn Lê H (sinh năm 1992, ở thôn H, thị trấn V, huyện V, tỉnh Bình Định) là cán bộ tín dụng của Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện S đang nằm xem tivi. T đến nằm lên giường của mình ở phía bên phải giường K, nói chuyện với K về việc K báo lãnh đạo Ngân hàng T hay bỏ trực làm T bị lãnh đạo kiểm điểm, dẫn đến hai bên xảy ra cãi vã, T nảy sinh ý định lấy dao đâm K trả thù. Sau đó, H đi lên tầng 02 để làm việc còn T xuống bếp, lấy 01 con dao thái lan cán nhựa màu đen, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, mũi dao sắc tù, chiều dài cả cán và lưỡi khoảng 30cm rồi quay lại phòng ngủ, đứng bên phải giường của K, dùng tay phải cầm dao đâm từ trên xuống trúng vào hạ sườn phải của K làm cán dao bị gãy (cán và lưỡi chưa rời ra). Bị đâm, K ngồi bật dậy, T tiếp tục dùng ngón tay cái và ngón tay trỏ cầm phần lưỡi dao đoạn gần cán tiếp tục đâm 01 cái vào vùng mặt phải của K. K dùng tay trái đỡ nên T đâm trúng vào bàn tay rồi trúng vào phần sau cổ của K. Sau đó, T cầm dao bỏ chạy lên tầng 03 của Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội ném lưỡi dao sang khu vực nhà dân. K được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định, điều trị từ ngày 20/11/2015 đến 27/11/2015 xuất viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 287/2015/PY-TgT ngày 22/12/2015 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Định kết luận Huỳnh Nam K bị thương tích sau:

- Vết thương vùng dưới hạ sườn phải gây thủng phúc mạc thành đã phẫu thuật thăm dò. Hiện để lại sẹo vết thương kích thước (3,5x0,2) cm, sẹo mổ đường trắng giữa trên rốn dài 08cm.

- Vết thương sau cổ. Hiện để lại sẹo hình L cạnh 05cm và 03cm.

Huỳnh Nam K bị tổn hại sức khỏe là 28%.

Vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tây Sơn đã thu giữ một cán dao màu đen bằng nhựa, kích thước (03x12) cm; 01 cây tuýp sắt kích thước dài 1,14m, đường kính 03cm.

Tại Bản cáo trạng số 17/QĐ - KSĐT ngày 15/4/2016 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn đã truy tố bị cáo Trần Đại T về tội “Cố ý gây thương tích” theo Khoản 2 Điều 104 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng Khoản 2 Điều 104; Điểm b, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điều 47 BLHS tuyên xử bị cáo mức án tù 12 đến 15 tháng tù.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ mà Cơ quan điều tra đã thu thập nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 18 giờ ngày 20/11/2015, tại Phòng Giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện S, Trần Đại T có hành vi dùng một con dao Thái Lan có đặc điểm cán nhựa màu đen, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, mũi dao sắc tù, chiều dài cả cán và lưỡi khoảng 30cm là hung khí nguy hiểm, đâm vào hạ sườn phải, vùng sau cổ gây thương tích cho anh Huỳnh Nam K với tỷ lệ thương tật là 28% KNLĐ nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện S truy tố bị cáo Trần Đại T phạm tội “Cố ý gây thương tích” là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của anh Huỳnh Nam K một cách trái pháp luật mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương. Thương tích của K do một mình bị cáo trực tiếp dùng một con dao Thái Lan đâm anh K gây ra nhiều thương tích với tỷ lệ thương tật là 28%. Bị cáo phạm tội có 01 tình tiết định khung: “Dùng hung khí nguy hiểm” được quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 104 BLHS nên bị cáo đã phạm vào Khoản 2 Điều 104 BLHS. Do đó, cần xử bị cáo một mức án thật nghiêm khắc khung hình phạt mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

Nhưng tòa xét thấy, sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; đã bồi thường cho bị hại xong, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; con mới sinh còn nhỏ; là dân lao động nghèo có hoàn cảnh khó khăn. Đây là tình tiết giảm nhẹ được Hội đồng xử án xem xét để áp Điểm b, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 BLHS; Áp dụng Điều 47 BLHS trong việc quyết định hình phạt đối với bị cáo, xử phạt bị cáo mức án phù hợp với tính chất hành vi bị cáo đã gây ra cũng đủ thời gian cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.

***/ Về bồi thường thiệt hại: Tại phiên tòa, bị hại không yêu cầu nên Tòa không xét.**

***/ Về xử lý vật chứng: 01 (một) cán dao màu đen bằng nhựa, kích thước (03x12) cm; 01 (một) cây tuýp sắt kích thước dài 1,14m, đường kính 03cm là tang vật vụ án không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.**

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/4/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Sơn).

Bị cáo Trần Đại T phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Đại T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

*- *Áp dụng*: Khoản 2 Điều 104; Điểm b, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điều 47 BLHS.

*- *Xử phạt*: Bị cáo Trần Đại T 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

*- *Về bồi thường thiệt hại*: Đã giải quyết xong.

*- *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 41 BLHS; Điều 76 BLTTHS

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cán dao màu đen bằng nhựa, kích thước (03x12) cm; 01 (một) cây tuýp sắt kích thước dài 1,14m, đường kính 03cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/4/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Sơn).

*- *Về án phí HSST*: Bị cáo Trần Đại T phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Báo cho các bên tham gia tố tụng biết có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ khi tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKS huyện Tây Sơn;
- Chi cục THA dân sự huyện Tây Sơn;
- CA huyện Tây Sơn;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Long Nhiên